

✎ **DẠNG 3: Xác định tọa độ điểm, vector liên quan đến biểu thức dạng**
 $\vec{u} + \vec{v}, \vec{u} - \vec{v}, k\vec{u}$

1. Phương pháp.

Dùng công thức tính tọa độ của vector $\vec{u} + \vec{v}, \vec{u} - \vec{v}, k\vec{u}$

Với $\vec{u} = (x; y); \vec{u}' = (x'; y')$ và số thực k , khi đó $\vec{u} \pm \vec{v} = (x \pm x'; y \pm y')$ và

$$k.\vec{u} = (kx; ky)$$

2. Các ví dụ.

Ví dụ 1: Trong mặt phẳng Oxy , cho 3 vectơ: $\vec{a} = 3; 2$ $\vec{b} = -1; 5$ $\vec{c} = -2; -5$

Tìm tọa độ của vectơ sau

a) $\vec{u} + 2\vec{v}$ với $\vec{u} = 3\vec{i} - 4\vec{j}$ và $\vec{v} = \pi\vec{i}$

b) $\vec{k} = 2\vec{a} + \vec{b}$ và $\vec{l} = -\vec{a} + 2\vec{b} + 5\vec{c}$

Lời giải

a) Ta có $\vec{u} + 2\vec{v} = 3\vec{i} - 4\vec{j} + \pi\vec{i} = 3 + \pi \vec{i} - 4\vec{j}$ suy ra $\vec{u} + 2\vec{v} = 3 + \pi; -4$

b) Ta có $2\vec{a} = (6; 4)$ $\vec{b} = (-1; 5)$ suy ra $\vec{k} = 6 - 1; 4 + 5 = 5; 9$;

$-\vec{a} = (-3; -2)$, $2\vec{b} = (-2; 10)$ và $5\vec{c} = (-10; -25)$ suy ra

$$\vec{l} = -3 - 2 - 10; -2 + 10 - 25 = -15; -17$$

Ví dụ 2: Cho $\vec{a} = (1; 2)$, $\vec{b} = (-3; 4)$; $\vec{c} = (-1; 3)$. Tìm tọa độ của vectơ \vec{u} biết

a) $2\vec{u} - 3\vec{a} + \vec{b} = \vec{0}$

b) $3\vec{u} + 2\vec{a} + 3\vec{b} = 3\vec{c}$

Lời giải

a) Ta có $2\vec{u} - 3\vec{a} + \vec{b} = \vec{0} \Leftrightarrow \vec{u} = \frac{3}{2}\vec{a} - \frac{1}{2}\vec{b}$

$$\text{Suy ra } \vec{u} = \left(\frac{3}{2} + \frac{3}{2}; 3 - 2 \right) = 3; 1$$

b) Ta có $3\vec{u} + 2\vec{a} + 3\vec{b} = 3\vec{c} \Leftrightarrow \vec{u} = -\frac{2}{3}\vec{a} - \vec{b} + \vec{c}$

$$\text{Suy ra } \vec{u} = \left(-\frac{2}{3} + 3 - 1; -\frac{4}{3} - 4 + 3 \right) = \left(\frac{4}{3}; -\frac{7}{3} \right)$$

Ví dụ 3: Cho ba điểm $A -4; 0$, $B 0; 3$ và $C 2; 1$

a) Xác định tọa độ vectơ $\vec{u} = 2\vec{AB} - \vec{AC}$

b) Tìm điểm M sao cho $\vec{MA} + 2\vec{MB} + 3\vec{MC} = \vec{0}$

Lời giải

a) Ta có $\vec{AB} 4; 3$, $\vec{AC} 6; 1$ suy ra $\vec{u} = 2; 5$

b) Gọi $M x; y$, ta có $\vec{MA} -4 - x; -y$, $\vec{MB} -x; 3 - y$, $\vec{MC} 2 - x; 1 - y$

$$\text{Suy ra } \vec{MA} + 2\vec{MB} + 3\vec{MC} = -6x + 2; -6y + 9$$

$$\text{Do đó } \vec{MA} + 2\vec{MB} + 3\vec{MC} = \vec{0} \Rightarrow \begin{cases} -6x + 2 = 0 \\ -6y + 9 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{3} \\ y = \frac{3}{2} \end{cases}$$

Vậy $M\left(\frac{1}{3}; \frac{3}{2}\right)$

3. Bài tập luyện tập.

Bài 1.87. Cho các vectơ $\vec{a} = 2; 0$, $\vec{b} = \left(-1; \frac{1}{2}\right)$, $\vec{c} = 4; 6$.

Tìm tọa độ vectơ \vec{u} biết

a) $\vec{u} = 2\vec{a} - 4\vec{b} + 5\vec{c}$

b) $\vec{a} - 2\vec{b} + 2\vec{u} = \vec{c}$

Bài 1.88. Cho ba điểm $A(-4; 0)$, $B(-5; 0)$ và $C(3; -3)$

a) Tìm tọa độ vectơ $\vec{u} = \overrightarrow{AB} - 2\overrightarrow{BC} + 3\overrightarrow{CA}$

b) Tìm điểm M sao cho $\overrightarrow{MA} + \overrightarrow{MB} + \overrightarrow{MC} = \vec{0}$